



# ĐỊNH HƯỚNG ÁP DỤNG THUẾ TỐI THIỂU TOÀN CẦU TẠI MỘT SỐ QUỐC GIA VÀ KHUYẾN NGHỊ VỚI VIỆT NAM

NGUYỄN NHƯ QUỲNH

*Thuế tối thiểu toàn cầu là chính sách thuế quốc tế nên sẽ có những ảnh hưởng nhất định đến Việt Nam - một quốc gia thu hút và tiếp nhận đầu tư. Trên cơ sở nghiên cứu nội hàm của thuế tối thiểu toàn cầu, định hướng áp dụng của một số quốc gia (đặc biệt các nước có điều kiện tương tự như Việt Nam), bài viết sẽ đánh giá một số tác động và đề xuất giải pháp ứng xử phù hợp đối với Việt Nam.*

Từ khóa: Thuế tối thiểu toàn cầu, doanh nghiệp, chống xói mòn cơ sở thuế

## ORIENTATION TO APPLY GLOBAL MINIMUM TAX IN SOME COUNTRIES AND RECOMMENDATIONS FOR VIETNAM

Nguyen Nhu Quynh

*The global minimum tax is an international tax policy that will have certain implications for Vietnam as a country that attracts and receives investment. Therefore, based on the research on the content of the global minimum tax and the applied orientations of some countries (especially those with similar conditions to Vietnam), the article will assess some impacts and propose appropriate solutions for Vietnam.*

*Keywords: Global minimum tax, enterprises, combating base erosion*

Ngày nhận bài: 23/5/2023

Ngày hoàn thiện biên tập: 30/5/2023

Ngày duyệt đăng: 6/6/2023

## Nội hàm thuế tối thiểu toàn cầu

Với mục tiêu phát triển kinh tế toàn cầu, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, đảm bảo tính công bằng của hệ thống thuế giữa các quốc gia và chống thất thu thuế, từ năm 2013, Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD) đã khởi xướng và được Nhóm các nền kinh tế phát triển và mới nổi hàng đầu thế giới (G20) thông qua Sáng kiến chống xói mòn cơ sở thuế và chuyển dịch lợi nhuận (Base Erosion and Profit Shifting - BEPS). Ngày 08/10/2021, Diễn đàn hợp tác toàn cầu về BEPS (IF) đã ban hành tuyên bố về “Khung giải pháp Hai trụ cột để giải quyết các thách thức phát sinh từ nền kinh tế kỹ thuật số”. Trong đó, Trụ cột 1 về phân bổ thuế đối với hoạt động kỹ thuật số và Trụ cột 2 quy định về thuế suất tối thiểu toàn cầu. Hiện nay, 142 quốc gia thành viên đã đồng thuận việc triển khai Khung giải pháp Hai

trụ cột, trong đó có Việt Nam - thành viên thứ 100 của BEPS từ năm 2017.

Thuế tối thiểu toàn cầu là cải cách lớn nhằm thực hiện Chương trình hành động BEPS, với mục tiêu chính là chấm dứt cuộc đua giảm thuế suất giữa các quốc gia, đảm bảo các tập đoàn đa quốc gia phải trả mức thuế tối thiểu bất kể họ đặt trụ sở chính ở khu vực pháp lý nào. Đối tượng áp dụng của thuế tối thiểu toàn cầu là các tập đoàn đa quốc gia có doanh thu hợp nhất toàn cầu từ 750 triệu EUR hằng năm trở lên theo báo cáo từng quốc gia trong ít nhất 2 năm của 4 năm liền kề trước thời điểm thực hiện nghĩa vụ thuế tối thiểu toàn cầu, trừ một số trường hợp theo quy định.

Thuế tối thiểu toàn cầu là Trụ cột 2 trong Khung giải pháp 2 trụ cột với các quy tắc sau:

Quy tắc nội luật kết hợp - GloBE, bao gồm 02 quy tắc:

(i) Quy tắc thuế suất tối thiểu (gộp thu nhập) - IIR (Income Inclusion Rule): Đây là quy tắc đánh từ trên xuống, cho phép quốc gia nơi đặt trụ sở của công ty mẹ tối cao được đánh thuế công ty mẹ tối cao đối với thu nhập của công ty con chịu thuế ở dưới mức thuế tối thiểu 15%. Quy tắc thuế suất tối thiểu toàn cầu IIR được ưu tiên áp dụng trước cho công ty mẹ tối cao tại quốc gia nơi công ty mẹ tối cao đặt trụ sở chính. Như vậy, thực chất IIR là cơ chế đánh thuế bổ sung nhằm đưa phần thuế bổ sung trở lại quốc gia nơi có trụ sở của công ty mẹ tối cao.

(ii) Quy tắc khoản thanh toán chịu thuế dưới mức tối thiểu - UTPR (Undertaxed Payment Rule): Trường hợp quốc gia của tất cả các công ty mẹ chưa áp dụng Quy định IIR thì các quốc gia có công ty trung gian thuộc tập đoàn có quyền đánh thuế công ty mẹ trung gian ở quốc gia đó đối với thu nhập của công ty con



ở các quốc gia khác đang chịu thuế ở dưới mức thuế tối thiểu 15%.

Có thể thấy, quy tắc GloBE là giải pháp của các nước lớn có dòng vốn đầu tư ra nước ngoài nhằm mục tiêu chuyển hướng hoạt động đầu tư sản xuất - kinh doanh của các doanh nghiệp đa quốc gia (MNEs) quay trở lại quốc gia nơi có trụ sở của công ty mẹ, từ đó hạn chế việc tránh thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) của các MNEs và tạo lập lại một sân chơi bình đẳng cho tất cả các quốc gia.

Quy tắc quyền đánh thuế của nước nguồn - STTR (The Subject to Tax Rule): Cho phép quốc gia nguồn nơi phát sinh thu nhập được quyền đánh thuế ở mức thuế suất tối thiểu là 9% đối với một số khoản thanh toán nhất định cho bên liên kết chịu thuế ở dưới 9%. Các khoản thanh toán bao gồm: Lãi tiền vay, tiền bản quyền và một số khoản thanh toán khác. Số thuế phải nộp theo nguyên tắc STTR được coi là một loại thuế được bao gồm theo quy tắc GloBE.

Thứ tự ưu tiên trong thực hiện các quy tắc của Trụ cột 2 như sau: Quy tắc STTR được ưu tiên áp dụng trước quy tắc GloBE, trong đó số thuế đã nộp theo quy tắc STTR sẽ được tính vào số thuế của quy tắc GloBE. Trong quy tắc GloBE, quy tắc IIR được ưu tiên áp dụng trước cho công ty mẹ tối cao tại quốc gia nơi công ty mẹ tối cao đặt trụ sở chính. Trong trường hợp không có quy tắc IIR được áp dụng thì quy tắc UTPR sẽ được áp dụng cho công ty con.

Về cơ bản, các quốc gia thành viên của Diễn đàn hợp tác toàn cầu về BEPS không bị bắt buộc phải thực hiện quy tắc GloBE nhưng nếu các nước đồng thuận áp dụng sẽ phải triển khai quy tắc một cách thống nhất và phù hợp với hướng dẫn của Diễn đàn hợp tác toàn cầu về BEPS. Các quốc gia có thể áp dụng cơ chế thuế bổ sung tối thiểu nội địa đạt chuẩn (Qualified Domestic Minimum Top-up Tax - QDMTT) để giảm thiểu ảnh hưởng của Trụ cột 2. Theo đó, các nước có mức thuế thu nhập doanh nghiệp thực tế thấp hơn 15% được quyền ban hành quy định pháp luật để thu thuế bổ sung theo Quy định QDMTT. Việc ban hành các quy định này phải bảo đảm “đạt tiêu chuẩn” theo hướng dẫn của OECD. Các nước nhận đầu tư được quyền ưu tiên thu thuế QDMTT trước khi nước đầu tư áp dụng thuế tối thiểu 15%.

### **Định hướng áp dụng thuế tối thiểu toàn cầu tại một số quốc gia**

#### ***Các quốc gia đầu tư - quốc gia nguồn***

Hiện nay, hầu hết các nước thuộc Liên minh châu Âu (EU), Thụy Sĩ, Anh, Hàn Quốc, Nhật Bản, Singapore, Indonesia, HongKong, Australia... đã xác

nhận sẽ áp dụng quy tắc IRR bắt đầu từ năm 2024 và quy tắc UTPR từ năm 2024 hoặc 2025. Trong đó, Hàn Quốc, Singapore, Nhật Bản... là các nước có số vốn đầu tư nước ngoài lớn vào Việt Nam và là các nước có nhiều doanh nghiệp thuộc đối tượng áp dụng của thuế tối thiểu toàn cầu. Một số quốc gia dự kiến sẽ áp dụng QDMTT như Thụy Sĩ (2024), Đài Loan (2024), Singapore (2025).

#### ***Các quốc gia nhận đầu tư***

Đối với các quốc gia nhận đầu tư trong khu vực ASEAN có điều kiện tương đồng như Việt Nam (Malaysia, Indonesia, Thái Lan) đều đã có kế hoạch triển khai thực hiện thuế tối thiểu toàn cầu.

Malaysia dự kiến thực hiện thuế tối thiểu toàn cầu 15% từ năm 2024 theo khuyến cáo từ OECD. Malaysia sẽ tiến hành rà soát lại các chế độ ưu đãi thuế, trong đó có các công ty được hưởng thuế suất 0% hoặc thuế suất dưới 15% để tránh chuyển thuế về các quốc gia nơi đặt trụ sở của công ty mẹ tối cao. Malaysia sẽ thực hiện thuế tối thiểu toàn cầu bằng 3 bước như sau: (1) Áp dụng 2 quy tắc là IIR và UTPR; (2) Áp dụng cơ chế QDMTT; (3) Xem xét điều chỉnh luật pháp và chính sách trong nước để tạo điều kiện thuận lợi cho việc áp dụng nguyên tắc GloBE.

- Bước 1, quy tắc UTPR sẽ được Malaysia thực hiện như sau:

Thuế phát sinh từ việc áp dụng UTPR có thể được thu dưới dạng nhóm các công ty, bất kể chúng có phải là công ty mẹ hay không. Tiền thuế UTPR sẽ được tính dựa trên tỷ lệ giữa số lượng nhân viên và giá trị tài sản hữu hình ở Malaysia. Tuy nhiên, quy tắc GloBE không quy định cách tính và thu thuế của các quốc gia. Trong trường hợp một tập đoàn đa quốc gia có nhiều công ty con ở Malaysia, nước này có quyền quyết định cách phân bổ và tính trách nhiệm nộp thuế giữa các công ty con. Hai phương án được dự tính như sau:

Phương án 1: Từ chối khoản khấu trừ thuế thu nhập đối với các chi phí được khấu trừ trước đây của nhóm MNEs, với các quy tắc cụ thể, nhằm tạo ra một khoản thuế bổ sung bằng với thuế được phân bổ cho Malaysia. Ví dụ, nếu nhóm MNEs cần bổ sung một nghĩa vụ thuế trị giá 1.000 MYR thì khoản thuế này sẽ được Malaysia chuyển thành từ chối khấu trừ cho 4.166 MYR chi phí được khấu trừ trong năm tài khóa có liên quan đến khoản thuế được bổ sung (thuế suất thuế TNDN tại Malaysia là 24%). Nếu các khoản khấu trừ trong năm đó nhỏ hơn 4.166 MYR thì phần thiếu hụt sẽ được chuyển sang để giảm các khoản khấu trừ trong năm tiếp theo.

Phương án 2: Coi cách tính thuế theo quy tắc



GloBE và bất kỳ nghĩa vụ thuế phát sinh nào là một nghĩa vụ thuế riêng biệt độc lập với thuế thu nhập. Điều này áp dụng chung cho UTPR và IIR. Trong trường hợp này, nghĩa vụ thuế sẽ là trách nhiệm chung và liên đới của tất cả các công ty con thuộc MNEs ở Malaysia.

- Bước 2, Malaysia sẽ thực hiện QDMTT như sau:

Việc đưa QDMTT vào văn bản pháp luật sẽ đảm bảo rằng bất kỳ khoản thuế bổ sung nào đối với các hoạt động kinh tế được thực hiện ở Malaysia và lợi nhuận tạo ra ở Malaysia, sẽ vẫn ở lại Malaysia. Về cơ bản, theo QDMTT, thay vì cho phép quốc gia đặt trụ sở công ty mẹ thu khoản thuế bổ sung của thuế tối thiểu toàn cầu (dưới quy tắc IIR và UTPR) thì Malaysia sẽ áp dụng chính mức thuế bổ sung đó và giữ lại khoản thuế này ở lại Malaysia. Điều quan trọng của QDMTT là chính sách này chỉ áp dụng cho các loại thuế tối thiểu trong nước đủ điều kiện, nghĩa là dựa trên quy tắc GloBE và được thiết kế để thu cùng loại thuế bổ sung theo Trụ cột 2.

- Bước 3, Malaysia đang đưa ra 2 lựa chọn để áp dụng quy tắc GloBE:

Phương án 1: Đưa thẳng các điều của quy tắc GloBE vào Luật Thuế thu nhập 1967 của Malaysia.

Phương án 2: Thông qua quy tắc GloBE trong các văn bản luật pháp khác ngoài Luật Thuế thu nhập và các Nghị định hướng dẫn Luật.

Indonesia là một trong số các quốc gia thành viên của nhóm G20 nhất trí sẽ áp dụng thuế tối thiểu toàn cầu từ năm 2024. Đến nay, Indonesia đã có 2 thay đổi về luật pháp nhằm tạo đà cho áp dụng thuế tối thiểu toàn cầu:

Trong cùng tháng với Tuyên bố từ OECD IF (tháng 10/2021), Indonesia đã ban hành Luật Hòa hòa các quy định về thuế (Luật HPP). Điều 32A của Luật HPP về thuế thu nhập quy định, Chính phủ có thẩm quyền thực hiện các thỏa thuận thuế với các quốc gia đối tác hoặc vùng lãnh thổ đối tác, cả song phương và đa phương.

Tháng 12/2022, Chính phủ Indonesia đã ban hành Nghị định Chính phủ số 55 (GR-55) để thực hiện các sửa đổi Luật Thuế thu nhập theo Luật HPP. GR-55 bao gồm 2 chủ đề thuế quốc tế: Các biện pháp chống trốn thuế và các hiệp định thuế quốc tế.

Ngày 07/3/2023, Chính phủ Thái Lan đã phê duyệt về nguyên tắc việc thực hiện thuế tối thiểu toàn cầu ở Thái Lan và giao cho các đơn vị triển khai thực hiện như sau:

Cục Thuế Thái Lan: (i) Soạn thảo luật để thu thuế bổ sung dựa trên khuôn khổ Trụ cột 2 của Tuyên bố OECD IF, dự kiến dự thảo đầu tiên sẽ được xem xét vào năm 2023 và có hiệu lực vào năm 2025; (ii) Phân

bổ 50 -70% số thuế bổ sung thu được theo Trụ cột 2 cho Quỹ nâng cao năng lực cạnh tranh của Ủy ban Đầu tư (BOI); (iii) Chia sẻ thông tin chi tiết về người nộp thuế bổ sung với BOI.

Quỹ nâng cao năng lực cạnh tranh của Ủy ban Đầu tư: (i) Sửa đổi Đạo luật nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia cho các ngành mục tiêu B.E. 2560 (2017) để tăng nguồn tài trợ cho Quỹ nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia cho các ngành mục tiêu (Quỹ tăng cường), với việc sử dụng nguồn phân bổ từ việc thu thuế bổ sung theo Trụ cột 2 nhằm hỗ trợ thực hiện các biện pháp khuyến khích đầu tư để nâng cao năng lực cạnh tranh của đất nước; (ii) Đề xuất các biện pháp xúc tiến đầu tư để tăng cường khả năng cạnh tranh của quốc gia.

### **Tác động của thuế tối thiểu toàn cầu đối với Việt Nam**

Thời gian qua, Việt Nam đã điều chỉnh thuế suất thuế TNDN phổ thông từ mức 32%, xuống các mức 28%, 25%, 22% và hiện tại là 20%; đồng thời áp dụng nhiều chính sách ưu đãi thuế TNDN. Đối với các doanh nghiệp thuộc diện ưu đãi cả về thuế suất và thời gian thì mức thuế suất thực tế thấp hơn 15%. Nhờ đó, Việt Nam đã trở thành một nơi đầu tư hấp dẫn đối với các nhà đầu tư quốc tế, đã thu hút được nhiều dự án quy mô lớn, công nghệ cao của nhiều tập đoàn lớn, các công ty đa quốc gia đến đầu tư kinh doanh với mức vốn đầu tư cam kết và thực hiện ngày càng tăng. Lũy kế trong giai đoạn 2017 - 2022, Việt Nam đã thu hút được gần 200 tỷ USD, trong đó vốn thực hiện đạt khoảng 119 tỷ USD. Năm 2022, tổng vốn FDI đăng ký vào Việt Nam đạt gần 27,72 tỷ USD, mức vốn FDI thực hiện đạt kỷ lục 22,4 tỷ USD, tăng 13,5% so với cùng kỳ năm 2021. Đây là số vốn FDI thực hiện cao nhất trong 5 năm (2017 - 2022). Với thỏa thuận thuế tối thiểu toàn cầu, các doanh nghiệp FDI thuộc đối tượng điều chỉnh sẽ phải nộp phần thuế bổ sung về quốc gia của công ty mẹ tối cao, gây ảnh hưởng trực tiếp đến nguồn vốn cũng như kế hoạch sản xuất - kinh doanh của các doanh nghiệp này, đồng thời ảnh hưởng đến tính hấp dẫn của môi trường đầu tư, từ đó tác động đến dòng vốn đầu tư nước ngoài vào Việt Nam.

Thỏa thuận thuế tối thiểu toàn cầu tuy không ảnh hưởng trực tiếp đến số thu thuế TNDN của Việt Nam đối với các doanh nghiệp đa quốc gia có công ty con đang hoạt động tại Việt Nam theo quy định về thuế TNDN hiện hành, nhưng sẽ tác động đến dòng vốn FDI vào Việt Nam và gián tiếp ảnh hưởng nguồn thu NSNN từ thuế đối với các doanh nghiệp





FDI trong tương lai. Theo ước tính của Tổng cục Thuế, có khoảng hơn 1.000 doanh nghiệp FDI tại Việt Nam thuộc đối tượng của thuế tối thiểu toàn cầu, trong đó, có khoảng 90 doanh nghiệp có khả năng chịu ảnh hưởng của thuế tối thiểu toàn cầu nếu áp dụng từ năm 2024. Nếu các quốc gia quốc gia khác đều áp dụng thuế tối thiểu toàn cầu từ năm 2024, các quốc gia có công ty mẹ sẽ được thu thêm phần thuế chênh lệch năm 2024 ước tính khoảng 12.000 - 20.000 tỷ đồng.

### Một số khuyến nghị với Việt Nam

Việt Nam là quốc gia đang phát triển, có độ mở của nền kinh tế lớn, chủ yếu tiếp nhận vốn đầu tư nước ngoài, nên cho dù có tham gia hay không tham gia thì các quy tắc thuế tối thiểu toàn cầu vẫn có tác động đến Việt Nam. Vì vậy, Việt Nam cần điều chỉnh chính sách để thích ứng với bối cảnh mới. Việc điều chỉnh chính sách cần đảm bảo: (1) Phù hợp với các quy tắc chung của thuế tối thiểu toàn cầu; (2) Hải hòa lợi ích của nhà đầu tư và quyền thu thuế của Việt Nam để đảm bảo nguồn thu NSNN; (3) Tiếp tục tạo môi trường đầu tư hấp dẫn để thu hút vốn đầu tư nước ngoài. Trên cơ sở đó, một số giải pháp cần được quan tâm như sau:

*Thứ nhất*, bổ sung quy định về cơ chế QDMTT.

Để đảm bảo quyền thu thuế của Việt Nam đối với các doanh nghiệp đa quốc gia đang có hoạt động đầu tư tại Việt Nam mà có mức thuế suất thực tế tối thiểu dưới 15%, Việt Nam cần có quy định về cơ chế QDMTT theo nguyên tắc GloBE đối với các doanh nghiệp đa quốc gia là đối tượng của thuế tối thiểu toàn cầu. Việc áp dụng QDMTT mang lại những lợi ích sau: (i) Áp dụng QDMTT giúp Việt Nam đảm bảo quyền đánh thuế đối với các doanh nghiệp FDI, đồng thời giữ lại được nguồn thu ở Việt Nam; (ii) Với nguồn thu từ thuế bổ sung, Việt Nam có thêm nguồn lực để hỗ trợ phần nào cho chính các doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi thuế tối thiểu toàn cầu, đồng thời, có thêm nguồn lực để tăng cường đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện môi trường đầu tư - kinh doanh để duy trì năng lực cạnh tranh và thu hút FDI; (iii) Áp dụng QDMTT giúp các doanh nghiệp FDI tránh được khả năng bị đóng thuế hai lần tại Việt Nam và tại các quốc gia có trụ sở chính.

*Thứ hai*, xây dựng các giải pháp hỗ trợ đầu tư, sản xuất, kinh doanh cho doanh nghiệp, đảm bảo không vi phạm quy tắc về thuế tối thiểu toàn cầu của OECD.

Để tăng tính chủ động cho cơ quan quản lý và các doanh nghiệp, cần có bộ tiêu chí và hướng dẫn rõ ràng nhằm xác định các doanh nghiệp trực tiếp bị

ảnh hưởng. Đồng thời, cần có đánh giá các gói ưu đãi đã được trao cho doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi thuế tối thiểu toàn cầu để đưa ra các chính sách hỗ trợ khả thi, phù hợp với cam kết, thông lệ quốc tế và thực tế tại Việt Nam.

*Thứ ba*, rà soát và cải thiện mạnh mẽ, thực chất môi trường đầu tư kinh doanh tại Việt Nam.

Trong thời gian qua, ưu đãi thuế là một lợi thế của Việt Nam, do đó, việc thực thi thuế tối thiểu toàn cầu sẽ ảnh hưởng đến khả năng thu hút đầu tư của chúng ta. Tuy nhiên, ngoài thuế thì môi trường đầu tư còn phụ thuộc nhiều yếu tố khác mà Việt Nam đang có lợi thế, như vị trí địa lý, đất đai, nguồn lao động, độ mở của nền kinh tế với rất nhiều hiệp định thương mại tự do giúp doanh nghiệp tham gia thuận lợi hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu. Đó là những thuận lợi rất đáng kể. Do đó, bên cạnh những biện pháp về nội luật hoá thuế tối thiểu toàn cầu, cần có cơ chế, chính sách giữ chân các nhà đầu tư hiện hữu và thu hút các nhà đầu tư mới theo hướng tập trung vào cải thiện mạnh mẽ, thực chất môi trường đầu tư - kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, nhất là các vấn đề về thể chế, vốn, cơ sở hạ tầng, chất lượng nguồn nhân lực... là các yếu tố cơ bản khi đưa ra các quyết định kinh doanh của nhà đầu tư, thay vì áp dụng các ưu đãi về thuế như hiện nay.

### Tài liệu tham khảo:

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2022), Báo cáo tình hình thu hút đầu tư nước ngoài năm 2022;
2. Bộ Tài chính (2023), Kỷ yếu Hội thảo "Quy tắc thuế tối thiểu toàn cầu: Kinh nghiệm áp dụng của các quốc gia, dự kiến tác động và khuyến nghị giải pháp cho Việt Nam";
3. Carmel Peters (2015), *Developing Countries' Reactions to the G20/ OECD Action Plan on Base Erosion and Profit Shifting*, Bulletin for International Taxation";
4. Deloitte (2023), *Malaysia Budget 2023 Snapshot Developing Malaysia MADANI*;
5. OECD (2020), *Tax Challenges Arising from Digitalisation - Economic Impact Assessment Inclusive Framework on BEPS*;
6. OECD (2022), *Tax Incentives and the Global Minimum Corporate Tax: Reconsidering Tax Incentives after the GloBE Rules*, OECD Publishing, Paris;
7. OECD (2023), *Tax Challenges Arising from the Digitalisation of the Economy - Administrative Guidance on the Global Anti - Base Erosion Model Rules (Pillar Two)*;
8. Tax Division, Ministry of Finance Malaysia (2022), *Public Consultation Paper for Budget 2023: The Implementation of GloBE Rules in Malaysia*.

### Thông tin tác giả:

TS. Nguyễn Như Quỳnh, Viện trưởng Viện Chiến lược và Chính sách tài chính, Bộ Tài chính  
Email: nguyennhuquynh@mof.gov.vn